TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG - TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 15-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh - Cán bộ hưu trí thị trấn Kbang, huyện Kbang;

2. Ông Đỗ Thanh Bình - Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Kbang Đông Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Sen - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Lâm Tuấn K, sinh ngày 20/12/1997 tại K, Gia Lai; nơi thường trú: Tổ dân phố p (*trước là tổ dân phố g*), thị trấn K, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Lâm Quốc T, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con; Nhân thân: Xấu; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố j, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Tuấn K là người nghiện ma túy, vào ngày 03/5/2019 K sử dụng điện thoại di động liên lạc trên mạng xã hội tài khoản Zalo với người có tên là L ở thành phố Hồ Chí Minh nhờ mua ma túy để K sử dụng. K nói với Long là mua giúp K ma túy đá với số tiền 3.000.000 đồng và hướng dẫn cho Long giấu vào gói hàng dạng gói quà rồi mang ra bến xe miền Đông gửi xe khách An Phát về K cho K. L đồng ý, đến chiều cùng ngày L gọi điện thoại cho K nói là đã mua được hàng và gửi xe về K rồi. Đến sáng ngày 04/5/2019, K ra bến xe và liên hệ với nhân viên phòng vé nhà xe An Phát là chị Nguyễn Thị H để nhận hàng, nhưng K không mang theo tiền để trả tiền cước vận chuyển nên không lấy được hàng. Đến chiều cùng ngày K đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn V là nhân viên phụ xe của nhà xe An

Phát nhờ lấy hộ, V đồng ý; khoảng 16 giờ cùng ngày V đi xe máy đến phòng vé nhận hộp quà (dạng hộp giấy màu hồng kích thước 30x30x20cm) rồi mang ra đường Ngô M đưa cho K, xong V về nhà. K cầm gói hàng đi ra cầu Mới (tổ dân phố 3, thị trấn Kbang) mở ra lấy bì nilon chứa ma túy cầm trên tay và ném vỏ hộp xuống sông Ba rồi về nhà cất giấu ma túy nhằm sử dụng. Khi K vừa về đến nhà chạy lên lầu 2, chưa kịp cất giấu số ma túy mua được thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, K thấy bị lộ nên vội ném bì nilon có chứa ma túy xuống nóc mái tôn nhà kho phía sau dưới lầu 2 nhà K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp đã phát hiện thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy tại mái tôn nhà kho, được niêm phong theo quy định ký hiệu là "A".

- 02 (hai) gói nilon bên trong có dính chất bột màu trắng nghi là chất ma túy tại dưới nệm trong phòng ngủ, được niêm phong theo quy định ký hiệu là "B".

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEL1: 866376040340850, số IMEL2: 866376040340843, trong điện thoại có 02 sim.

Qua trưng cầu giám định, tại Kết luận giám định số 352/KLGĐ ngày 10/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

1. Chất màu trắng dạng tinh thể trong gói nilon, trong bì thư niêm phong ghi ký hiệu "A" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,9399 gam.

2. Chất màu trắng dạng bột dính trong 02 gói nilon, trong bì thư ký hiệu "B" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do mẫu khối lượng ít không cân được khối lượng.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định số 352/KLGĐ ngày 10/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai nói trên.

Tại biên bản xét nghiệm ngày 05/5/2019 kết luận Lâm Tuấn K dương tính với ma túy nhóm Methamphetamine.

Đối với chất ma túy là Methamphetamine còn lại sau giám định Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang, tỉnh Gia Lai trong 02 (hai) bì công văn chứa mẫu vật (chất ma túy) được niêm phong ký hiệu "A", "B" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai đã được chuyển theo vụ án để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ là của K, K dùng để sử dụng cá nhân, ngày 03/5/2019 K sử dụng vào việc liên lạc với Long để mua ma túy nên được chuyển theo vụ án để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 19/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Lâm Tuấn K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Tuấn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Tuấn K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy";*

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Tuấn K từ **01** (*một*) năm đến **01** (*một*) năm **06** (*sáu*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì công văn chứa mẫu vật (chất ma túy) được niêm phong ký hiệu "A"; "B" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEL1: 866376040340850, số IMEL2: 866376040340843, trong điện thoại có 02 sim.

Buộc bị cáo Lâm Tuấn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Lâm Tuấn K nói lời sau cùng: Xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Lâm Tuấn K phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Lâm Tuấn K là người nghiện ma túy, ngày 03/5/2019 K đã sử dụng điện thoại di động liên lạc trên mạng xã hội với tài khoản Zalo có tên là "L N" để nhờ L mua ma túy đá với số tiền 3.000.000 đồng để sử dụng, K dặn L giấu ma túy vào gói hàng dạng gói quà rồi gửi theo xe khách An Phát từ Thành phố Hồ Chí Minh về Kbang cho K. Đến khoảng 16 giờ ngày 04/5/2019, K nhờ V nhận giùm gói hàng và đưa cho K. K cầm gói hàng đi ra cầu Mới mở ra lấy bì nilon chứa ma túy cầm trên tay và ném vỏ hộp xuống sông Ba rồi về nhà cất giấu ma túy nhằm sử dụng. Khi K vừa về đến nhà chưa kịp cất giấu thì bị lực lượng Công an huyện Kbang kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt, khám xét khẩn cấp, thu giữ được: 1. Chất màu trắng dạng tinh thể trong gói nilon, trong bì thư niêm phong ghi ký hiệu "A" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,9399 gam; 2. Chất màu trắng dạng bột dính trong 02 gói nilon, trong bì thư ký hiệu "B" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do mẫu khối lượng ít không cân được khối lượng.

Bản thân bị cáo hoàn toàn có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, bị Nhà nước cấm lưu hành và hành vi của bị cáo là trái pháp luật, bị xã hội lên án gay gắt và pháp luật trừng trị nghiêm khắc đối với loại tội phạm này, nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện, sống buông thả không

có ý thức phấn đấu rèn luyện, coi thường pháp luật mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi bị cáo tàng trữ, cất giấu trái phép 2,9399 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật. Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lâm Tuấn K đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Lâm Tuấn K về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22 tháng 10 năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xét xử về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 06 tháng tù giam. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, án phí và đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình.

Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe, giúp bị cáo từ bỏ được ma túy và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên Long, là người mà bị cáo K khai là ngày 03/5/2019 mua ma túy loại Methamphetamine giúp K, quá trình điều tra do K không biết rõ nhân thân, lai lịch của Long nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang, tỉnh Gia Lai chưa có căn cứ xử lý. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng trên sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn V là người mà bị cáo K nhờ lấy gói hàng tại phòng vé nhà xe An Phát, V nghĩ rằng đó là hộp quà bình thường, không biết bên trong hộp có chứa ma túy nên xác định V là nhân chứng trong vụ án.

[7] Vật chứng vụ án:

- 02 (hai) bì công văn chứa mẫu vật (chất ma túy) được niêm phong ký hiệu "A", "B" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai là vật cấm tàng trữ và lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEL1: 866376040340850, số IMEL2: 866376040340843, trong điện thoại có 02 sim là công cụ phạm tội bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Tuấn K phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Tuấn K **15** (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2019.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì công văn chứa mẫu vật (chất ma túy) được niêm phong ký hiệu "A"; "B" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEL1: 866376040340850, số IMEL2: 866376040340843, trong điện thoại có 02 sim.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kbang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm Tuấn K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*15/10/2019*) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Công an huyện Kbang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Ngọc